

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: "GIA ĐÌNH
NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO"**
(Thời gian: 4 tuần từ ngày 28/10-22/11/2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	- Tập các nhóm cơ và hô hấp: Hít vào thở ra. Tay: Co và duỗi tay, vỗ tay trên đầu. Bụng lườn: nghiêng người sang trái, sang phải. Chân: Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- HĐH: Thể dục sáng, TD: Bài tập phát triển chung: Tập các động tác theo nhạc bài: Cả nhà thương nhau.	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bước đi liên tục trên ghế thể dục	- Đi trên ghế thể dục	* HĐH: Thể dục: - Đi trên ghế thể dục	
6	- Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập: Bật xa 35 - 40cm; Ném xa bằng 1 tay; Trườn theo hướng thẳng	- Bật xa 35 - 40cm - Ném xa bằng 1 tay - Trườn theo hướng thẳng	* HĐH: Thể dục: Bật xa 35 - 40cm; Ném xa bằng 1 tay; Trườn theo hướng thẳng. * HĐ chơi ngoài trời: Chơi với vòng, cổng	
8	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ nhà của bé - Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối - Biết tết sợi đôi. - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày	- Lắp ghép hình - Tô, vẽ hình - Biết tết sợi đôi. - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày	* HĐH: Tạo hình: Vẽ nhà của bé *HĐ chơi: Chơi các góc: ghép số nhà, biển số xe... Phân nhóm đồ dùng gia đình...Lắp ghép hình XD: Xây nhà của bé (nhà, hàng rào, ao, vườn, khu chăn nuôi...). - Biết tết sợi đôi. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày	

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
12	Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần. biết không nên nghịch các vật sắc nhọn.	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng	* HĐG, chơi nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng Trẻ hiểu, nói được từ: (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần. không nên nghịch các vật sắc nhọn.)	
13	- Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	* HĐ đón trả trẻ xem video nhận biết một số trường hợp khẩn cấp gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. * HĐ học: KPXH: Gia đình của bé (ông, bà, bố, mẹ, con...) (Lồng ghép hành vi, ứng xử: Chào hỏi, hành động giúp đỡ...)	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
16	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu Trẻ có khả năng tiếp cận với máy tính thông qua trò chơi về chủ đề gia đình	- Phân loại đồ dùng theo 1 - 2 dấu hiệu. đồ dùng gia đình người Thái, Kinh - Trò chơi khám phá về đồ dùng gia đình	* HĐ đón trả trẻ: Trò chuyện, xem tranh một số đồ dùng trong gia đình. * HĐH: KPKH: Đồ dùng trong gia đình. Phân nhóm đồ dùng(Đặc điểm, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2 ĐD) - HĐ chiều: Khám phá về đồ dùng gia đình	

19	Trẻ thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình....	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	* HĐH: Âm nhạc - VTTN cả nhà thương nhau - NH: Chỉ có một trên đời... - Tạo hình: Vẽ nhà của bé, xé dán hoa tặng cô - TC: Gia đình nào khéo hơn, chạy tiếp sức, về đúng nhà mình, chuẩn bị bữa ăn...	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
20	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4. Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng. - Xếp tương ứng 1-1; ghép đôi	* HĐH: Toán:- Cùng cố kỹ năng đếm đến 4. Nhận biết số 4 (EM1, Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 4. * HĐG: Chơi trong góc học tập: Đếm đến 4, so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4, sử dụng số từ 1-4...	
21	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	HĐH: Toán: Tách gộp trong phạm vi 4	
25	Trẻ có thể chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình vuông và chữ nhật Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình chữ nhật "Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản	* HĐH: LQVT: So sánh hình vuông hình chữ nhật, - Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và	

			theo yêu cầu. *HĐ chơi, HDG: Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.....	
c. Khám phá xã hội				
28	Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Nói địa chỉ của gia đình (Số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi trò chuyện.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình. (Số nhà, đường, phố, thôn, xóm) khi được hỏi trò chuyện. (Gia đình dân tộc thái, Khơ mú, một số đồ dùng trong gia đình người dân tộc)	* HĐH: KPXH. Gia đình của bé - Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình. (Số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi trò chuyện. (Gia đình dân tộc thái, một số đồ dùng trong gia đình người dân tộc) * HĐ chơi góc phân vai: gia đình	
31	- Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội	Đặc điểm nổi bật của ngày 20/11 .	*HĐH: KPXH: Trò chuyện về ngày 20/11	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a) Nghe hiểu lời nói				
32	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng...	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng của 1 số đồ dùng trong gia đình và các từ biểu cảm	* HĐH: KPKH: Đồ dùng trong gia đình. Phân nhóm đồ dùng	
b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày				
33	- Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? Khi nào? Để làm gì?	* HĐ đón trả trẻ, HĐH, HĐC, HDG, HĐ ăn ngủ vệ sinh... Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, trả lời và đặt câu hỏi.	

	- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép	
35	Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao...	Đọc thơ, đồng dao	* HDH: Thơ: Em yêu nhà em... * HD Chiều: Đồng dao: Đi cầu đi quán...	
36	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	- Kể lại truyện đã được nghe - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh	* HDH: Truyện: Tích Chu, Truyện: chiếc áo sành nổ hoa	
38	Trẻ có khả năng tiếp cận máy tính, thông qua trò chơi giúp bé làm quen với bảng chữ cái, học phát âm, nhận mặt chữ cái và mở rộng vốn từ qua các trò chơi, câu chuyện thú vị.	Làm quen với chữ cái qua trò chơi trên máy tính	- HD chiều, HD góc: Làm quen và chơi trò chơi trên máy tính về 1 số chữ cái	

c) Làm quen với đọc viết

42	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm thiệp chúc mừng...	Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...)	* HDG: làm thiệp chúc mừng ngày 20/11 * HD ăn, ngủ, vệ sinh: Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm)	
----	---	---	---	--

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

49	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	Một số quy định ở gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ, vâng lời ông bà, bố mẹ).	- KNXH: Quy định trong GD * HĐC: ở các góc, chơi ngoài trời, chiều: Thực hành để đồ dùng đúng nơi quy định.	
----	--	---	--	--

50	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép. Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	* HĐH: Truyện: Tích chu - Giờ đón trả trẻ: Dạy trẻ hành vi lễ giáo... - KNXH: Quy định trong GD; Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình * HĐC: Chơi ngoài trời, chơi ở các góc: trao đổi thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung	
51	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...)	Lắng nghe trao đổi ý kiến của bạn, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	* HĐG: XD: Xây nhà của bé Góc phân vai...	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
57	- Trẻ cảm nhận và thể hiện được cảm xúc: Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* HĐH: Âm nhạc: - Hát: “Bàn tay cô giáo”, - Nghe hát: “Chỉ có một trên đời”; “Ba ngọn nến lung linh, “Bông hồng tặng cô”. ”Chỉ có một trên đời” - Vận động vỗ tay theo nhịp: "Cả nhà thương nhau", "Cả tuần đều ngoan"	

59	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát "Cả nhà thương nhau" "Cả tuần đều ngoan"	- Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất; Ai đoán giỏi... * HĐ chơi: HĐG âm nhạc: Hát, nghe hát, nghe âm thanh nhạc cụ khác nhau (xắc xô, phách tre), chơi TCÂN theo chủ đề.	
61	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	* HĐH: Tạo hình: Vẽ nhà của bé, * HĐ chơi: HĐG: góc tạo hình; Vẽ về chủ đề gia đình - HĐG: Dán, xếp hình, làm đồ dùng đồ chơi... bằng nguyên vật liệu sẵn có theo chủ đề, làm thiệp chúc mừng 20/11	
62	Trẻ biết xé, theo đường `thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục			
64	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			

Tổng số mục tiêu: 27

**TM. BAN GIÁM HIỆU
P. HIỆU TRƯỞNG**